

Bản án số: 27/2023/HS-PT
Ngày 28 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương.

Các Thẩm phán: Ông Hồ Hữu Việt và ông Nguyễn Tuấn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2023/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Hoàng Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1961 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 05/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Hà Thị C (đều đã chết); có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1966 và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 148/QĐ-XPHC ngày 02/7/2008 của Công an huyện C phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9 năm 2022 (không xác định được ngày cụ thể) Hoàng Văn T, sinh năm 1961; trú tại: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang cầm dao đi lên vườn rừng của gia đình tại khu vực K thôn T, xã T, huyện C mục đích để phát cây bụi, dây leo. Sau khi phát dọn được diện tích rừng 43m², T dừng lại, chờ thực bì khô, sau đó đốt để trồng rừng tiếp.

Sáng ngày 25/10/2022, T đến vị trí rừng nêu trên vén đường băng cản lửa khu vực tiếp giáp với khoảnh 386 (theo bản đồ phân ba loại rừng xã T ban hành kèm theo quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang) do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C quản lý. Khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi vén đường băng cản lửa xong, T dùng bật lửa đốt thực bì đã phát dọn trước đó, khi lửa cháy to kết hợp với hướng gió, đường băng cản lửa không đảm bảo nên lửa đã cháy lan sang khu vực rừng tại khoảnh 386 do Ủy ban nhân dân xã T quản lý.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Vị trí rừng bị cháy tại khoảnh 386 (theo bản đồ phân ba loại rừng xã T ban hành kèm theo quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang) thuộc thôn T, xã T, huyện C là rừng sản xuất gồm: Lô 68 trạng thái rừng tre nửa tự nhiên núi đá, diện tích 1.449m²; lô 69 trạng thái rừng trồng gỗ núi đất, diện tích 1.743m²; lô 86 trạng thái rừng tự nhiên núi đá, diện tích 658m²; lô 96 trạng thái rừng tự nhiên núi đá nghèo kiệt, diện tích 5.783m². Lâm sản bị thiệt hại gồm: Cây Giang 71 búi (4.092 cây), nửa 47 búi (1.930 cây); gỗ thông thường từ nhóm V đến nhóm VII là 7,316m³.

Tại kết luận định giá tài sản số: 40/KL-HĐĐGTS ngày 25/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: Tổng giá trị lâm sản bị thiệt hại là 11.384.300 đồng (Mười một triệu ba trăm tám mươi tư nghìn ba trăm đồng) cụ thể:

+ 128 cây thân gỗ từ nhóm V đến nhóm VII khối lượng 7,316m³, có giá trị là 7.964.100 đồng.

+ 4.092 cây giang có đường kính từ 2cm đến 4cm, chiều dài từ 5m đến 7m có giá trị là 2.455.200 đồng.

+ 1.930 cây nửa có đường kính từ 2cm đến 4cm, chiều dài từ 5m đến 7m có giá trị là 965.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Hủy hoại rừng”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/5/2023, bị cáo Hoàng Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 năm 02 tháng tù về tội “Hủy hoại rừng” là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình được tình tiết mới là: Phiếu thu tiền số 11 ngày 15/5/2023 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C số tiền 11.384.300 đồng, tiền bồi thường thiệt hại do làm cháy rừng, nộp vào ngân sách nhà nước; đơn xin hưởng án treo được chính quyền địa phương xác nhận; Quyết định số 509/QĐ-BTL ngày 05/8/2014 của Bộ Tư lệnh quân khu 2 về việc thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ Tướng Chính phủ, Quyết định xuất ngũ số 87/QĐ ngày 30/12/1985, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, có thời gian tham gia quân đội, được hưởng chế độ trợ cấp một lần, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt như sau: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại rừng”, thời gian thử thách 04 (bốn) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Ghi nhận bị cáo Hoàng Văn T đã bồi thường thiệt hại số tiền là 11.384.300 đồng.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và trình bày lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ, ngày 25/10/2022, tại thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Văn T, sinh năm 1961 đã có hành vi hủy hoại diện tích rừng 9.633m² tại khoảnh 386, chức năng rừng sản xuất (theo bản đồ quy hoạch phân ba loại rừng xã T ban hành kèm theo Quyết định số 1859 ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang) thuộc thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Lâm sản bị thiệt hại trị giá 11.384.300 đồng (*Mười một triệu ba trăm tám mươi tư nghìn ba trăm đồng*).

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đã phạm vào tội “Hủy hoại rừng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào các quy định về quản lý, bảo vệ rừng và lâm sản của Nhà nước, ảnh hưởng đến công tác phát triển rừng, gây tổn hại đến môi trường và gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, vụ việc xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phát dọn, đốt thực bì trên diện tích đất vườn rừng của gia đình có khả năng cháy lan sang diện tích rừng do UBND xã T quản lý, mặc dù bị cáo đã có ý thức vén đường băng cản lửa khu vực tiếp giáp nhưng do chủ quan nên lửa đã cháy lan sang khu vực tiếp giáp khoảng 386 do Ủy ban nhân dân xã T quản lý và gây thiệt hại cho Nhà nước. Do vậy, mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội “*Hủy hoại rừng*” là đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình tình tiết mới là: Bị cáo đã nộp số tiền bồi thường thiệt hại thể hiện tại Phiếu thu tiền của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C số 11 ngày 15/5/2023 số tiền 11.384.300 đồng, tiền bồi thường thiệt hại do làm cháy rừng, nộp vào ngân sách nhà nước; đơn xin hưởng án treo được chính quyền địa phương xác nhận; Quyết định số 509/QĐ-BTL ngày 05/8/2014 của Bộ Tư lệnh quân khu 2 về việc thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế theo Quyết định số

62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ Tướng Chính phủ, Quyết định xuất ngũ số 87/QĐ ngày 30/12/1985, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, có thời gian tham gia quân đội, được hưởng chế độ trợ cấp một lần, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Ghi nhận bị cáo Hoàng Văn T đã bồi thường thiệt hại tại Phiếu thu tiền số 11 ngày 15/5/2023 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C số tiền là 11.384.300 đồng (*Mười một triệu ba trăm tám mươi tư nghìn ba trăm đồng*).

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với bị cáo như sau:

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Hủy hoại rừng*”, thời gian thử thách 04 (bốn) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (28/7/2023).

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Hoàng Văn T thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo Hoàng Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án

có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Ghi nhận bị cáo Hoàng Văn T đã bồi thường thiệt hại tại Phiếu thu tiền số 11 ngày 15/5/2023 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C số tiền là 11.384.300 đồng (*Mười một triệu ba trăm tám mươi tư nghìn ba trăm đồng*). Bị cáo đã nộp xong tiền bồi thường thiệt hại.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (28/7/2023)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh T. Quang;
- TAND huyện C, tỉnh T. Quang;
- VKSND huyện C, tỉnh T. Quang;
- Công an huyện C, tỉnh T. Quang;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Văn phòng - TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hương